

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THUẬN CHÂU  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/HSST.

Ngày: 22 - 11 - 2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lương Thị Hương;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Trung Trọng;

Ông Thào A Páo.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Văn Tiến Dũng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Bà Bạc Thị Thoản - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2022/HSST, ngày 31 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2022/QĐXXST-HS, ngày 09 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

**Quàng Văn T;** tên gọi khác: Không; sinh năm: 1999, tại xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản C, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; giới tính: Nam; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Quàng Văn H (đã chết) và bà Quàng Thị B, sinh năm: 1976; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 17/6/2020 bị Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 18 (mười tám) tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy; bị cáo bị bắt giam giữ kể từ ngày 29/8/2022, đến nay có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 00 phút, ngày 29/8/2022, tại khu vực Thôn A, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát hiện và bắt quả tang: Quàng Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng gồm:

- 01 gói nilon màu trắng, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng nghi là Heroine (Quàng Văn T khai là Heroine), có khối lượng 0,12 gam, trích rút toàn bộ 0,12 gam ký hiệu T1 làm mẫu vật gửi giám định. Và 01 (một) viên nén màu

hồng nghi là ma túy tổng hợp (Quàng Văn T khai là ma túy tổng hợp), có khối lượng 0,08 gam, trích rút toàn bộ 0,08 gam ký hiệu T2 làm mẫu vật gửi giám định.

Kết luận giám định số: 1469, ngày 31/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La: “Mẫu gửi giám định ký hiệu T1 là ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,12 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu T2 là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng gửi giám định là 0,08 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,12 gam loại Heroine và 0,08 gam loại Methamphetamine”. Mẫu vật gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Quàng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 29/8/2022, Quàng Văn T đi bộ một mình từ nhà ở Bản C, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xuống bản L, xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, Quàng Văn T gặp một người đàn ông dân tộc Thái (Quàng Văn T không biết họ tên, địa chỉ cụ thể ở đâu) và hỏi mua được một gói ma túy, được gói bằng nilon màu trắng, bên trong có một ít Heroine và 02 (hai) viên nén màu hồng với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Quàng Văn T cầm gói ma túy đi vào một bụi cây ven đường lấy ra một ít Hrerone và 01 viên ma túy tổng hợp để sử dụng. Số ma túy còn lại Quàng Văn T gói lại bằng nilon màu trắng và cầm ở tay trái rồi đi bộ về nhà. Khi đi khu vực Thôn A, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thì gặp Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La yêu cầu kiểm tra ma túy. Quá trình kiểm tra phát hiện và bắt quả tang Quàng Văn T về hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số: 155/CT-VKS, ngày 31/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Quàng Văn T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La trong phần tranh tụng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Quàng Văn T về điểm, điều, khoản và tội danh trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Quàng Văn T mức án từ 24 (hai mươi bốn) tháng đến 30 (ba mươi) tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Quàng Văn T.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm

a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu trắng + một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Bị cáo Quàng Văn T phải chịu toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Ý kiến của bị cáo Quàng Văn T: Nhất trí như bản luận tội của Viện kiểm sát, xin giảm nhẹ hình phạt, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Ngày 29/8/2022, Quàng Văn T bị phát hiện và bắt quả tang về hành vi cất giữ trái phép trong người 0,12 gam chất ma túy, loại Heroine và 0,08 gam chất ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng hai chất ma túy là 0,20 gam tại khu vực Bản Thôn A, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Mục đích cất giữ để sử dụng cho bản thân.

Lời khai nhận tội của bị cáo Quàng Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Trên cơ sở đó có đầy đủ điều kiện, đủ căn cứ kết luận bị cáo Quàng Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Quàng Văn T mục đích để sử dụng cho bản thân, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn ma túy và những tệ nạn xã hội khác là nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm về toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã có một tiền án về tội ma túy, chưa được xóa án tích, nay lại thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý là

tái phạm được quy định tại khoản 1 Điều 53 Bộ luật hình sự và là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Quàng Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án là nhân thân xấu.

[3]. Bị cáo Quàng Văn T đang bị tạm giam, tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, không có thu nhập. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng vụ án: Đối với 01 nilon màu trắng + một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu xét không còn giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6]. Về nguồn gốc số ma túy, Quàng Văn T khai mua của một người đàn ông dân tộc Thái, tại bản L, xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La với giá 200.000 đồng vào ngày 29/8/2022. Do Quàng Văn T không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của người đàn ông bán ma túy cho Quàng Văn T ở đâu. Nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La không có căn cứ để điều tra xử lý là có căn cứ.

[7]. Về án phí: Bị cáo Quàng Văn T phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Về tội danh và hình phạt:** Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Quàng Văn T 22 (hai mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam giữ (ngày 29/8/2022).

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

**2. Về vật chứng:** Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tiêu hủy: Một phong bì niêm phong có viền màu xanh đỏ, mặt trước ghi: Vật chứng nhập kho vụ Quảng Văn Thỏa - TTTPCMT, bắt ngày 29/8/2022. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 024770, đề lên các mép dán của phong bì và trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Bên trong có: 01 mảnh nilon màu trắng +01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La).

**3. Về Án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Quảng Văn T phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

**4. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Quảng Văn T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 22/11/2022)./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND ( 02 );
- Sở tư pháp tỉnh;
- Cơ quan CSĐT CA huyện;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lường Thị Hương**